

• TIÊU THUYẾT CÔNG GIÁO

QUỖ XUNG TỘI

MA VĂN LIÊU

Kỳ 38

Tôi nản ná lưu lại An Biên gần hết thời gian nghỉ phép. Trong suốt thời gian đó, cha sở Luca kể cho tôi nghe nhiều chuyện bổ ích. Buổi tối ngày thứ ba, sau khi dùng bữa xong, cha sở ngồi trên ghế phô-toi, tôi ngồi trên chiếc ghế đầu bắc bên cạnh. Cha kể cho tôi một câu chuyện rất thú vị:

Thời gian tôi bắt đầu nhận nhiệm sở An Biên này, có hai gia đình kia tranh chấp đất đai lâu ngày không ai giải quyết nổi; từ bất đồng, bất hòa đến ghét nhau, ganh nhau rồi hận thù nhau cay độc và truyền kiếp không dứt. Đó là gia đình ông Thỏa và gia đình bà Thê. Ông Thỏa là anh ruột của bà Thê; cả hai anh em đều là con ruột của ông bà hương cả Quỳnh giàu có nức tiếng vùng này. Khi cha mẹ mất, hai anh em chia đôi tài sản; người ta đồn đãi họ tính toán chi li sòng phẳng với nhau đến từng cái chén, đôi đũa. Tuy vậy, vẫn có sự chệnh nhau, dù chỉ vài khâu đũa () thôi mà đã làm cho hai bên tranh chấp quyết liệt rồi thù hận triền miên đến đời con đời cháu đời chắt; hai bên đã nhiều lần xô xát với nhau đến đổ máu... Giáo quyền lẫn chính quyền bao thời chịu thua không phân xử nổi.*

Một hôm Ông Lực Lượng vào xung tội. Sau khi chỉ rõ cho tôi về mối hận thù của hai gia tộc trên, Ông ta thách thức:

- Có bàn tay của Chúng ta ở trong ấy. Ông giải quyết thử coi?

Thực lòng tôi chẳng biết nói sao, một phần do xưa nay, những tranh chấp về đất đai thừa kế là những vụ rất khó giải quyết; một phần nữa do tôi nghĩ "mình tài cán đến đâu mà đòi giải quyết mối hận thù các cha sở trước đã bắt lực!". Nghĩ như thế nên tôi "tương kế tựu kế" trả lời:

- Loài người chúng tôi làm sao có thể phá đổ nổi mưu đồ của Các Ông!

Chưa thấy Ông ta nói gì, tôi nói tiếp theo:

- Tuy nhiên "vô quýt dày có móng tay nhọn"...

Giọng nói của Ông ta bỗng dừng có vẻ lạ thường:

- Chúng ta chưa từng nhận được chút nhân từ nào của Ông Chúa. Vì thế Chúng ta là sự Thù Hận. Thử hỏi còn có gì tệ hại hơn sự trâm luân trong lửa cháy thù hận mà nói rằng "vô quýt dày có móng tay nhọn"?

Tôi như bất được cơ hội hiếm có để bày tỏ ý kiến của mình đã ấp ủ từ lâu:

- Đừng trách Chúa không nhân từ đối với Các Ông, vì lòng kiêu căng không bao giờ có thể gặp được sự nhân từ. Các Ông đã nghe: "...Nhưng ai nói phạm đến Đức Chúa Thánh Thần thì sẽ chẳng bao giờ được tha mà còn mắc tội đến muôn đời" (**).

Ông Lực Lượng thách đố:

- Chúng ta truyền đi sự thù hận khắp nơi. Ông đưa hai gia tộc đó ra khỏi mối thù hận truyền kiếp đó được không?

- Tôi chẳng dám "cá" với Các Ông, tôi chỉ biết làm theo bổn phận mình.

...

Sau đó tôi dành nhiều thời gian để tìm hiểu cận kề hai gia tộc trên qua nhiều nguồn tin khác nhau. Sau khi nắm vững mọi chuyện, tôi tính toán kỹ lưỡng và bắt đầu cầu nguyện.

Khi đang trong tâm thế cầu nguyện, tôi làm những gì tâm trí tôi nhận thức được.

Trước tiên tôi thay đổi nếp sống của mình. Trước kia tôi vẫn cứ mong mình sẽ có sức hoán cải ai đó, nhưng giờ tôi bỏ hẳn ý tưởng ngông nghênh ấy vì hiểu rằng việc đó là việc của riêng Đức Chúa Thánh Thần, tôi chỉ nên lo hoán cải chính mình mà thôi.

Từ hôm đó, tôi khoan dung với hết mọi lỗi lầm của người khác bằng sự nhẹ nhàng và dịu dàng với hết mọi người dù tính tôi vốn khá nóng nảy và thẳng thắn. Ông cha ta nói "Tiên trách kỷ, hậu trách nhân" (***)

Nhớ câu ấy nên tôi chỉ lo sửa mình mà không dám sửa ai khác.

Tôi từ từ lột xác thật sự.

Tôi thấy không cần đi thăm hay đi gặp gỡ hai nhà đó như thói thường vẫn làm. Thay vào đó, tôi cầu nguyện cho họ một cách tha thiết bởi vì nghĩ họ đích thực là anh em ruột thịt của tôi.

Trong suốt thời gian đó, Ông Lực Lượng cứ lui tới chọc tức tôi. Khi thì Ông ta hỏi: “Sao? Không dám làm gì à?” Lúc thì Ông ta châm biếm: “Ừa! “Chấn chiên” mà đứng im cho bầy chiên cắn xé nhau sao?”... Có lần Ông ta đoán biết tôi đang làm cái gì đó, nên hỏi dò:

- Định làm gì đó ông già?... Đứng hòng qua mắt Chúng ta!

...

Thế rồi việc gì phải đến sẽ đến.

Lê, cháu trai gọi ông Thỏa bằng ông nội, Hà, cháu gái gọi bà Thê bằng bà ngoại, cả hai ngẫu nhiên cùng được gia đình gửi lên Sài Gòn học chung một trường đại học. Tuổi trẻ chưa biết thù hận, cả hai lén lút yêu nhau không ai hay biết.

Một anh lính trẻ người Mỹ -sinh viên đi quân dịch- ngay thời điểm đó cũng phải lòng và yêu Hà cuồng si, dù biết Hà đã có người yêu, dù Hà đã cương quyết từ chối.

Chuyện tình hai chàng trai, một Việt một Mỹ, cùng yêu mê say một cô gái nổi đình nổi đám ở trường đại học y khoa lúc bấy giờ. Tình thế luôn luôn căng thẳng, bi tráng, phức tạp nhưng rất lãng mạn... tựa như một vở bi hài kịch diễn ra trong một thời gian khá dài.

Nhưng bất kỳ vở bi hài kịch nào dù dài mấy cũng phải có một ngày phải chấm dứt.

Đau đớn thay! Những thiên tình sử kinh điển luôn chấm dứt bằng sự bi ai, thiên tình sử này không ngoại lệ, đã kết thúc bằng một vụ đổ máu thương tâm. Lê bị Asley, tay lính Mỹ cuồng tình, bắn chết.

Xác Lê được bạn bè đưa về tận quê, quàng tại nhà. Toàn thể gia tộc lẫn láng giềng những tưởng Lê chết vì một cô gái nào khác xa lạ. Nào ngờ...!

Giữa đêm khuya vắng lặng vào ngay ngày đưa xác Lê về, khi mọi người đang nửa tỉnh nửa mê vì mệt, kẻ nằm người ngồi quanh thi hài Lê, Hà bỗng đột nhập, vật vã ôm xác Lê khóc lóc thảm thiết. Khi mọi người tỉnh dậy, chưa kịp hoàn hồn thì cô gái xinh đẹp đã uống thuốc độc. Trong vài giây, cô gái giãy giụa rồi xuôi tay chết bên xác Lê. Chẳng ai trở tay kịp.

Chuyện vẫn chưa dừng ở đó.

Mọi người còn chưa hết bàng hoàng hay nói đúng hơn, chưa ai kịp hiểu ra vấn đề thì anh lính Mỹ tên Asley xông vào nhà. Khi đến bên hai xác chết, anh ta lẳng lẳng rút súng tự bắn vào thái dương rồi ngã vật bên cạnh hai xác chết.

Tình thế thật bất ngờ và thương tâm không thể tả!

Mọi người của hai gia tộc đều tập hợp quanh ba xác chết. Tình cảm của họ lúc thì quá đau đớn, khi thì quá nổi giận, có lúc quá xót thương, rồi trong bàng hoàng tột cùng họ không biết nên phản ứng gì với nhau hơn là cùng nhau lo tổ chức ma chay. Sau khi vượt qua mọi thủ tục điều tra của hệ thống chẳng chịt chính quyền Việt, Mỹ, thánh lễ an táng được cử hành.

Trong thánh lễ, giáo dân dành riêng những hàng ghế đầu cho hai gia tộc nổi tiếng này ngồi. Giáo dân họ đạo kẻ hiểu kỳ, người cảm thương, số đông còn lại thì lo lắng cho cuộc “nội chiến” giữa hai gia tộc sẽ bùng nổ ngay tại nhà thờ hay ngoài nghĩa trang... nên đã đi dự thánh lễ an táng hi hữu này rất đông. Người không có đạo quanh vùng cũng đồng loạt kéo đến tham dự; số người nhiều đến nỗi trong ngoài nhà thờ đều không còn chỗ đứng.

Trong thánh lễ, vì nhận thấy ba cỗ quan tài song song đặt giữa nhà thờ cùng câu chuyện tình chấn động khắp vùng... đã đủ làm mọi người suy nghĩ và xúc động mãnh liệt, nên tôi không giảng một lời nào nữa hết. Nhưng đến lúc đọc kinh Lạy Cha, tôi đột nhiên sực nghĩ ra và nói với mọi người:

- Bây giờ đến kinh Lạy Cha, hãy để tôi đọc trước từng câu thế nào, thì anh chị em cứ lặp lại theo tôi thế ấy, cùng với trọn tâm tình dâng lên Đức Chúa Cha.

Tôi đọc chậm rãi từng câu theo giọng thưa chuyện với Đấng bề trên. Cả nhà thờ cũng chậm rãi lặp lại theo.

...

Khi đọc đến câu “VÀ THA NỢ CHÚNG CON... NHƯ CHÚNG CON CŨNG THA KẸ CÓ NỢ CHÚNG CON...” tôi đọc chậm hơn, mọi người lặp lại lần thứ nhất.

Tôi đọc lại lần thứ hai cũng câu ấy nhưng chậm hơn lần thứ nhất; mọi người lặp lại nhưng hình như có vẻ

yếu ớt, thay vào đó là vài tiếng sụt sùi..

Sau khi tôi đọc lần thứ ba, mọi người lập lại càng yếu ớt hơn vì đã có tiếng khóc.

Bỗng không ai có thể ngờ, người trong hai gia tộc ngấp ngừng trong giây lát, rồi ùa sang nhau nắm tay, bắt tay, thậm chí có nhiều người còn ôm chầm lấy nhau.

Cả nhà thờ thấy vậy liền vang tiếng khóc lẫn tiếng vỗ tay vì vui sướng mừng rỡ, vì cảm động và vì không thể tin được.

Xác anh lính Mỹ được đưa về Sài Gòn, xác của Lê và Hà được chôn ở nghĩa trang họ đạo nằm cạnh bên nhau với hoa tươi không ngớt suốt một thời gian dài do thanh niên thiếu nữ trong họ đạo đến viếng liên tục

Hai gia tộc hòa nhau và thuận thảo với nhau kể từ đó. Khi thầy về đây giúp xứ thì mọi chuyện đã nguội nên chắc chẳng biết gì.

Ông Lục Lượng biệt tăm không đến xưng tội mãi cho đến gần hai năm sau.

...

Tôi hỏi cha Luca:

- Thưa cha con chưa được học qua, nhưng tự tử là tội trọng, người chết không được đem vào nhà thờ và không được chôn đất thánh... Vậy... ?

Cha Luca trả lời:

- Đúng vậy! Nhưng giải gỡ nhiều người khỏi sự thù hận truyền kiếp thì cần thiết và quan trọng hơn lẽ luật như Đức Chúa Giêsu Kitô đã từng làm và phán dạy (****).

Tôi hỏi thêm:

- Thưa cha! Cho phép con nghĩ sao nói vậy. Chúa là Đấng rất nhân từ. Vậy tại sao Người không nhân từ với ma quỷ, tức tha thứ cho họ; hoặc ban cho họ lòng biết ăn năn?

Cha Luca giải thích:

- Đúng là Chúa rất nhân từ, nhưng vì Lucifer quá kiêu ngạo, không ăn năn, nên biến thành ma quỷ. Điều này Chúa đã nói rồi: "...Nhưng ai nói phạm đến Đức Chúa Thánh Thần thì sẽ chẳng bao giờ được tha mà còn mắc tội đến muôn đời" (**).

Tôi hỏi:

- Về phía ma quỷ, lúc còn là thiên thần Lucifer, họ rất khôn ngoan sáng suốt. Tại sao họ không nhận ra con đường mình đang đi là quá sai lầm?

Cha Luca cười:

- Kiêu ngạo! Kiêu ngạo phá hủy sự khôn ngoan sáng suốt và nói chung, phá hủy tất cả.

Tôi thích quá vì không ngờ lần này về chơi lại được học hỏi nhiều điều hay từ cha Luca.

Cha đã dạy tôi biết sự cầu nguyện có sức mạnh đến mức nào.

Cha dạy tôi đừng mong mình sẽ biến đổi người khác mà phải tự hoán cải bản thân.

Cha dạy tôi sự tha thứ cao trọng vô cùng.

Cha còn dạy tôi, nhất là sự kiêu ngạo là tai họa! Kiêu ngạo biến thiên thần thành quỷ dữ; kiêu ngạo khiến mọi loài thụ tạo không thể nhận được lòng nhân từ của Thiên Chúa; kiêu ngạo cắt đứt hẳn mối tương quan phụ tử giữa chúng ta với Thiên Chúa..

(còn tiếp)

(*) Khẩu đìa: phương ngữ thường dùng ở miền Tây Nam bộ. Khẩu là cái. Đìa: là chỗ **trũng** ở ngoài đồng được nông dân đào mức dựa trên sự tính toán hướng mặt trời và dòng nước, có đắp **bờ** để, có xẻ đuôi gọi là "lung" để hàng năm vào mùa lũ, nước tràn về rồi rút đi, đọng lại ở đìa **nước** và cá. Tháng giáp tết, rãnh việc, nông dân tát đìa bắt cá. Mỗi khẩu đìa cho đủ loại cá, tôm, cua, ốc lớn nhỏ với số lượng nhiều đến hàng mấy tấn; trong số đó nhiều nhất là cá bông to, cá lóc loại lớn; đặc biệt có rất nhiều cá sặc, một loài cá dùng để làm ra "mắm sặc" rất ngon và rất đặc trưng. Dân gian có câu: "Nay tát đìa, mai tát **đìa**, ngày kia giỗ hậu". (Tục ngữ).

(**) Mc3,29; Mt12,32; Lc 12,10. Tội phạm đến Đức Chúa Thánh Thần là tội kiêu căng, dám từ chối, ruồng rẫy và khinh chê ơn Chúa Thánh Thần soi sáng và thúc giục ta ăn năn hoán cải.

(***) Trách: hỏi tội (Hán Việt tự điển)

(****) Lc 13,10-17.